
**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.38	-0.29	2.50	0.00	3Y	2.98	-0.005
1W	2.67	-0.20	2.67	-0.03	5Y	2.98	-0.009
2W	2.97	-0.15	2.77	-0.03	7Y	3.26	0.042
1M	3.65	-0.03	2.89	-0.02	10Y	3.49	-0.010
2M	4.22	-0.03	3.03	0.00	15Y	3.62	0.000
3M	4.38	-0.02	3.19	0.01			
6M	4.58	0.05	3.33	-0.05			
9M	4.67	-0.10	3.39	-0.01			
1Y	4.70	-0.07	3.44	0.00			

Nguồn: Reuters

**Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 15/08/2022**

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	-	462.89	2,999.99	- 2,537.10	5,166.25
Sell Outright	-	17,600.00	17,600.00	-	24,125.00
<b>Tổng</b>				- 2,537.10	

**Thị trường TPCP sơ cấp**

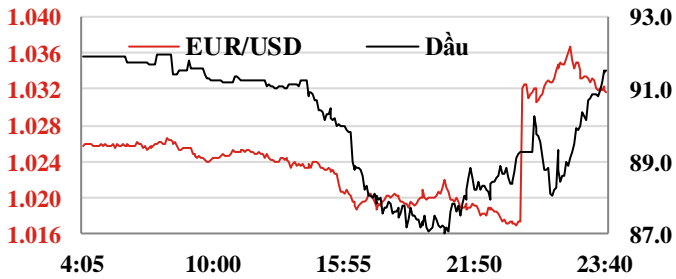
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	15-Aug-22	3	500	0	0.00%	0.00%
VBSP	15-Aug-22	5	1000	0	0.00%	0.00%
VBSP	15-Aug-22	10	1000	0	0.00%	0.00%
VBSP	15-Aug-22	15	500	0	0.00%	0.00%
<b>Tổng</b>			3000	0		

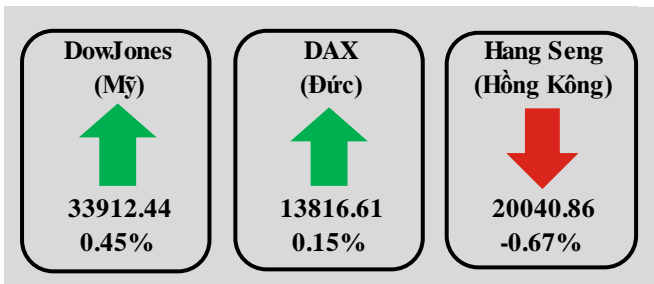
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1274.20	303.97	92.64
%/ngày	0.94%	0.18%	-0.22%
%31/12/2021	-14.96%	-35.9%	-17.8%
KLGD (tr.đ.v)	634.20	77.79	33.2
GTGD (tỷ đ)	15508.55	1602.37	635.16
NDINN mua (tỷ đ)	1139.55	49.44	0.11
NDINN bán (tỷ đ)	1074.36	23.14	0.97

**Tin trong nước ngày 15/08**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 15/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.160 VND/USD, tăng 07 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua và bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.400 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.405 VND/USD, tăng 10 đồng so với phiên 12/08. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 50 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.900 VND/USD và 24.000 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 15/08, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục giảm 0,03 - 0,29 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 2,38%; 1W 2,67%; 2W 2,97% và 1M 3,65%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,02 – 0,03 đpt ở các kỳ hạn dài hơn; giao dịch tại: ON 2,50%; 1W 2,67%; 2W 2,77%, 1M 2,89%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở kỳ hạn 7Y trong khi không thay đổi ở kỳ hạn 15Y và giảm ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 2,98%; 5Y 2,98%; 7Y 3,26%; 10Y 3,49%; 15Y 3,62%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, NHNN chào thầu trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 462,89 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất 3,5%, có 2.999,99 tỷ đồng đáo hạn. NHNN chào tín phiếu NHNN với kỳ hạn 7 ngày; có 17.600 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu, đồng thời cũng có 17.600 tỷ đồng đáo hạn phiên hôm qua. Như vậy, NHNN hút ròng 2.537,1 tỷ VND từ thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 5.166,25 tỷ VND, tín phiếu giảm xuống mức 24.125 tỷ VND.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 15/08, NHCSXH gọi thầu 3.000 tỷ đồng TPCPBL các kỳ hạn từ 3 năm đến 15 năm. Kết quả, phiên đấu thầu thất bại. Lũy kế từ đầu năm, NHCSXH huy động thành công 5.000 tỷ đồng TPCPBL.
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, thị trường chứng khoán trời sục, tuy nhiên chốt phiên các chỉ số chính vẫn trên mốc tham chiếu. Kết phiên, VN-Index tăng 11,87 điểm (+0,94%) lên mức 1.274,20 điểm; HNX-Index tăng 0,55 điểm (+0,18%) đạt 303,97 điểm; UPCoM-Index giảm nhẹ 0,20 điểm (-0,22%) xuống 92,64 điểm. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ với giá trị giao dịch trên 17.700 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng hơn 90 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Bộ Tài chính, lũy kế 07 tháng đầu năm 2022, các Tập đoàn, Tổng công ty, DNNN thoái vốn tại doanh nghiệp với giá trị là 382 tỷ đồng, thu về 2.180 tỷ đồng.** Trong 07 tháng đầu năm 2022, bổ sung 01 DN CPH là Công ty TNHH MTV Phà An Giang (đã chính thức chuyển thành công ty cổ phần năm 2021) thuộc danh mục CPH giai đoạn 2017 -2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt với tổng giá trị doanh nghiệp là 309 tỷ đồng, trong đó giá trị thực tế phần vốn nhà nước là 278 tỷ đồng.



	15 Aug 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	106.55	0.87%	0.10%	11.02%
USD/CNY	6.77	0.43%	0.31%	6.60%
USD/EUR	0.98	0.96%	0.34%	11.89%
USD/JPY	133.32	-0.12%	-1.24%	15.85%
USD/KRW	1310.52	0.71%	0.88%	10.32%
USD/SGD	1.38	0.56%	0.06%	2.21%
USD/TWD	29.99	0.25%	-0.12%	8.20%
USD/THB	35.51	0.51%	-0.31%	6.86%
USD/VND Trung tâm	23160	0.03%	-0.06%	0.06%
USD/VND LNH	23405	0.04%	0.05%	2.68%
USD/VND tự do	23900	0.50%	-0.42%	1.92%
Vàng	1778.91	-1.27%	-0.54%	-2.71%
Dầu	89.41	-2.91%	-1.49%	18.88%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	2.3189	0.0040		
1M	2.3797	-0.0071	2.3068	0.0000
3M	2.9419	0.0203	2.4779	0.0000
6M	3.5330	0.0237	0.8211	0.0000
1Y	3.9946	0.0356		

Số liệu SIBOR ngày 12/08/2022

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,75%	2,50%	27/07/2022	21/09/2022
Châu Âu	EUR	0,00%	0,50%	27/07/2022	08/09/2022
Anh	GBP	1,25%	1,75%	04/08/2022	15/09/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2022
Australia	AUD	1,35%	1,85%	02/08/2022	06/09/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- GDP của Nhật Bản phục hồi về mức trước đại dịch.** Văn phòng Nội các Nhật Bản thông báo GDP nước này tăng 2,2% trong quý II/2022, thấp hơn mức tăng 2,6% theo kỳ vọng, song vẫn giúp quy mô phục hồi về bằng quý IV/2019. Mặc dù vậy, tốc độ phục hồi của nước Nhật vẫn đang chậm hơn khá nhiều so với các nền kinh tế phát triển khác là Mỹ, Anh và Úc. Ông Takeshi Minami – nhà kinh tế học tại Viện Nghiên cứu Norinchukin nhận định GDP quý III/2022 sẽ tiếp tục tăng trưởng, song có thể sẽ giảm tốc so với quý II. Các ý kiến trên thị trường cho rằng NHTW Nhật Bản BOJ vẫn sẽ trung thành với CSTT nói lỏng, và đồng thời Chính phủ Nhật Bản sẽ tiếp tục hỗ trợ cho các hộ gia đình chịu tác động mạnh do đại dịch. Hiện tại, áp lực lạm phát tại Nhật Bản ở mức rất thấp so với mặt bằng chung của thế giới, chỉ số giá tiêu dùng CPI tại nước này chỉ tăng 2,4% y/y trong tháng 6, trong khi hầu hết các nước phương tây đều ở gần mức 10% y/y.
- NHTW Trung Quốc PBOC tiếp tục cắt giảm lãi suất điều hành.** Hôm qua, ngày 15/08, PBOC thông báo cắt giảm lãi suất cho vay trung hạn MLF (kỳ hạn 1 năm) của các NHTM từ 2,85% xuống còn 2,75%, nhằm hỗ trợ tăng trưởng tín dụng và giúp nền kinh tế hồi phục tốt hơn sau đại dịch Covid-19. Một số ý kiến cho rằng động thái của PBOC là bắt buộc mặc dù có rủi ro về lạm phát, do Trung Quốc đang phải đối mặt với sự suy yếu của nhiều lĩnh vực, nhất là ở thị trường bất động sản, có khả năng dẫn đến một cuộc suy thoái kinh tế. PBOC cho biết hành động lần này nhằm giữ cho thanh khoản của hệ thống ngân hàng dồi dào một cách hợp lý, song cơ quan này cũng sẽ theo dõi chặt chẽ tình hình lạm phát trong và ngoài nước để có những chính sách phù hợp. Liên quan đến chỉ báo kinh tế Trung Quốc, doanh số bán lẻ tại thị trường này chỉ tăng 2,7% y/y trong tháng 7 vừa qua, thấp hơn so với mức tăng 3,1% của tháng 6 và đồng thời thấp hơn nhiều so với mức tăng 5,0% theo kỳ vọng. Tiếp theo, sản lượng công nghiệp của Trung Quốc tăng 3,8% y/y trong tháng 7, thấp hơn một chút so với mức tăng 3,9% của tháng 6 và cũng kém so với mức tăng 4,5% theo dự báo. Tin tích cực là, tỷ lệ thất nghiệp tại Trung Quốc tháng vừa qua chỉ ở mức 5,4%; giảm nhẹ so với mức 5,5% thống kê được trong tháng 6.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
15 - 08	6:50	*	GDP Nhật Bản qq Q2	0.5	0.7	-0.1
15 - 08	9:00	**	Doanh số bán lẻ Trung Quốc yy T7	2.7	5.0	3.1
15 - 08	9:00	*	Sản lượng công nghiệp Trung Quốc yy T7	3.8	4.5	3.9
16 - 08	13:00	*	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T7		4.7	6.2
16 - 08	13:00	*	Tỷ lệ thất nghiệp tại Anh T7		3.8	3.8
16 - 08	19:30	*	Số cấp phép xây dựng nhà tại Mỹ T7	1.65M		1.70M
16 - 08	19:30	*	Số nhà khởi công tại Mỹ T7	1.35M		1.56M

## VN-INDEX



VN-Index tăng tích cực lên mức 1.274,20 điểm. Chỉ số đang nỗ lực theo chiều hướng tăng, nhiều khả năng VN-Index sẽ dần hướng đến và kiểm nghiệm vùng cản 1.285 điểm trong thời gian tới.

*Nguỡng hỗ trợ: 1.260 – 1.250*

*Nguỡng kháng cự: 1.280 – 1.290*

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**

Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích**

Email: trangtt5@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích**

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)